

Số: 781 /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất (GK1, GK4, GK5) của Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa tại ấp Hữu Hòa, xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/01/2023; Luật 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 19/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3431/TTr-SNN&MT ngày 18/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất của Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa tại ấp Hữu Hòa, xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

1. Tên công trình khai thác: Giếng khoan GK1, GK4, GK5 tại Trạm cấp nước ấp Hữu Hòa.

2. Nguồn nước khai thác: nước dưới đất.

3. Tổng quy mô công trình khai thác: 495 m³/ngày đêm.

4. Vị trí khai thác: ấp Hữu Hòa, xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp. Tọa độ vị trí giếng khoan (VN2000, 105⁰, múi chiếu 3⁰): GK1: X₁: 1149503, Y₁: 630918; GK4: X₄: 1149754, Y₄: 630879; GK5: X₅: 1149507, Y₅: 630938.

5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với giếng khoan (GK1, GK4, GK5) là 3,0 m tính từ miệng mỗi giếng khoan, thuộc địa bàn ấp Hữu Hòa, xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp (theo sơ đồ vị trí công trình khai thác nước dưới đất kèm theo).

Điều 2. Yêu cầu đối với Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa:

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bình Trung và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt, công bố.

2. Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước mình đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

3. Nghiêm cấm xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; xả nước thải vào nguồn nước dưới đất.

4. Trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Bình Trung:


1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất của Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Bình Trung tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử.

2. Ủy ban nhân dân xã Bình Trung tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa: Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, gửi văn bản thông báo về thời gian, địa điểm, các cơ quan phối hợp thực hiện xác định ranh giới phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa. Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt và lắp đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, gửi thông báo tới Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả hoàn thành.

3. Ủy ban nhân dân xã Bình Trung thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn quản lý; thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn quản lý; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đã được phê duyệt, công bố có trách nhiệm phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất (*giếng khoan GK4*) của Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa, tại ấp Hữu Hòa, xã Hữu Đạo, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và thay thế nội dung phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất (*giếng khoan GK1*), tại ấp Hữu Hòa, xã Hữu Đạo, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang của Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa tại Quyết định số 4204/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất, nước mặt của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Trung, Chủ Doanh nghiệp tư nhân cấp nước Hữu Hòa và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Nguyên.

KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Thành Diệu